TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST-DS	*Q, ngày 05 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Nguyễn H Phong

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền Lê - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số: 59/2018/TLST-DS ngày 14/12/2018 về việc Yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2019/QĐPH-DS ngày 23/8/2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: **Anh Trần Văn A** sinh năm 1973.

ĐKHKTT và nơi ở: Tổ dân phố Du Nghệ thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vương Thị C sinh năm 1970.

Quê quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Văn Khê, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội - Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Q nhận định:

***[1] Về tố tụng*:** Anh Trần Văn A (là cH chị Vương Thị C) có đơn yêu cầu tuyên bố chị Vương Thị C mất tích. Chị Vương Thị C có nguyên quán, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn Văn Khê, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội. Tòa án thụ lý việc dân sự, xác định yêu cầu đúng quy định. Người yêu cầu đã nộp tạm ứng lệ phí theo quy định. Bị đơn có nơi cư trú tại xã

Ngọc Mỹ, huyện Q, thành phố Hà Nội. Tòa án thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 điều 27; điểm a, khoản 2 điều 35; điểm c khoản 2 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Tòa án đã thực hiện thụ lý; thu thập chứng cứ; tiến hành cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho người yêu cầu đầy đủ, đúng quy định.

[2]. Về nội dung vụ việc:

Anh Trần Văn A và chị Vương Thị C kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Q, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) ngày 23/11/2001. Sau khi cưới anh A, chị C sống với nhau được khoảng 01 năm tại nhà anh A. Sau đó chị C bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại Thôn Văn Quang, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội ở một thời gian sau đó đi đâu không rõ và không có liên lạc gì với anh A và bố mẹ đẻ chị C. Anh A đã nhiều lần đến nhà bố mẹ đẻ chị C để hỏi thông tin của chị C nhưng gia đình chị C đều trả lời là không có thông tin gì của chị C. Anh A đã đăng thông báo tìm kiếm đối với chị C trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng cũng không có thông tin gì. Do chị C đã biệt tích từ năm 2002 đến nay nên anh A làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vương Thị C mất tích. Anh A và chị C không có con chung. Chị C không có tài sản gì nên anh A không yêu cầu giải quyết vấn đề quản lý tài sản của chị C.

Tòa án nhân dân huyện Q đã ban hành quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyến bố mất tích đối với chị Vương Thị C, thông báo được đăng hồi 17 giờ 30 phút các ngày 27,28,29 tháng 4 năm 2019 trên Đài tiếng nói Việt Nam và trên báo Công lý vào các ngày 19,24,26 tháng 4 năm 2019 số 32,33,34+35 nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của chị C.

Tại biên bản xác minh ngày 16/8/2019 tại Ủy ban nhân dân xã N thì ban công an xã N xác định chị C đã lấy cH là anh Trần Văn A Từ năm 2001 và đã chuyển khẩu khỏi địa phương. Hiện chị C không còn cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương. Hiện địa phương không nắm được thông tin cư trú của chị C.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 16/8/2019 đối với ông Vương Văn H và bà Nguyễn Thị X (là bố, mẹ đẻ chị C) thì ông H và bà X trình bày chị C đi khỏi địa phương từ cuối năm 2002 không biết đi đâu, sau khi đi thì thỉnh thoảng có liên lạc về với gia đình nhưng đến đầu năm 2003 thì không còn liên lạc gì về với gia đình nữa, ông H, bà X không có thông tin gì của chị C từ đó cho đến nay. Khi chị C về chung sống với ông H, bà X thì anh A và chị C không có con chung và ông H, bà X cũng không nghe chị C nói là có tài sản gì chung với anh A.

Tại phiên họp, anh A vẫn giữ nguyên yêu cầu Toà án tuyên bố chị Vương Thị C mất tích. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q sau khi phân tích vụ việc đã phát biểu ý kiến về việc chấp hành quy định của pháp luật trong quá trình giải

quyết vụ việc của Toà án nhân dân huyện Q và đương sự là đúng quy định của pháp luật. Vụ việc để quá thời gian quy định. Về nội dung: Yêu cầu của anh Trần Văn A là có cơ sở, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Q chấp nhận yêu cầu của anh A, ra quyết định giải quyết việc dân sự tuyên bố chị Vương Thị C mất tích.

Thời điểm cuối cùng gia đình chị C biết tin tức về chị C là năm 2013, không nhớ cụ thể thời gian. Tòa án nhân dân huyện Q căn cứ khoản 1, điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 xác định chị C biệt tích từ ngày 01/01/2014 cho đến nay không có thông tin xác thực là chị C còn sống hay đã chết. Do vậy yêu cầu của anh A là có cơ sở. Xét chấp nhận yêu cầu của anh A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ khoản 3 điều 27; điểm a, khoản 2 điều 35; điểm c khoản 2 điều 39; điều 48; khoản 2 điều 67; điều 370, 371 và điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điều 68 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn A: Tuyên bố chị Vương Thị C mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự : Anh Trần Văn A phải chịu án phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 10010616 ngày 14/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị : Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự để yêu cầu giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã N;
- Lưu HS, VP

Nguyễn H Phong